

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **44/2020/HSST**
Ngày: 21/7/2020.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Phương và ông Nguyễn Quang Bình.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Thọ, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa: Ông Ông Dương Thanh Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, số 06 đường Đặng Trầm, thị xã Hương Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2020/TLST-HS ngày 09/6/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020, đối với:

Bị cáo Trần Ngọc T (tên gọi khác: Tý); sinh ngày 17/4/1980 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ 09, phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc G, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị G1, sinh năm 1956; có vợ tên Hồ Thị Minh TR và 04 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Bị hại: Anh Hoàng Trọng T1 (đã chết).

Ông Lê Văn C, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn LL, xã PL, huyện PV, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Đại diện hợp pháp của anh Hoàng Trọng T1:

1. Ông Hoàng Đ, sinh năm 1952.

2. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1958.

Đều có cùng địa chỉ: Tổ 3. Phường TL, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Hoàng Đ: Bà Nguyễn Thị S. Có mặt.

3. Cháu Hoàng Gia B, sinh ngày 27/8/2013; Người đại diện hợp pháp của cháu Hoàng Gia B: Chị Nguyễn Thanh TH, sinh ngày 05/6/1987; đều có cùng địa chỉ: 45/25/20/51 TTT, phường 15, Quận TB, thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

- Bị đơn dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên BH: Đại diện theo pháp luật: Chị Nguyễn Thị Bé; sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ 9, phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1974; địa chỉ: Ấp TH, xã XH, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

+ Anh Vũ Hoàng Th, sinh năm 1987; HKTT: Ấp 1, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Tạm trú tại: 787/4 TC, phường TT, Quận TP, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Trần Xuân H1, sinh năm 1976. Địa chỉ: Số 16 NTV, phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 20 ngày 05/12/2019, Trần Ngọc T có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, điều khiển xe ô tô tải mang Biển kiểm soát: 75C – 035.76 (chủ sở hữu là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên BH), lưu thông trên Quốc lộ 1 (đường tránh Huế), theo hướng Hương Trà-Phú Lộc; đi cùng trên xe với T có anh Trần Xuân H.

Khi đến Km 26⁺³⁰⁰ (vị trí xảy ra tai nạn), Quốc lộ 1, thuộc phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế; đây là đoạn đường giao nhau với đường không ưu tiên phía bên trái (đường TTS), bên phải đường (chiều Hương Trà-Phú Lộc), có biển báo nguy hiểm, giao nhau với đường không ưu tiên. Lúc này, T bật đèn tín hiệu bên trái (theo lời khai của T), rồi điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ trái vào đường Tôn Thất Sơn. Do khi chuyển hướng, T không quan sát phía sau (theo lời khai của T), nên khi xe ô tô vừa chuyển hướng đến phần đường trái (chiều Phú Lộc- Hương Trà); cùng lúc này, anh Hoàng Trọng T1 điều khiển xe mô tô mang Biển kiểm soát 60B5-477.25, chở sau là ông Lê Văn C lưu thông cùng chiều phía sau xe T, phát hiện T đang chuyển hướng rẽ trái nên phanh gấp làm xe mô tô và người bị ngã, va chạm vào cào bảo vệ thùng dầu phía bên trái của xe ô tô, sau đó ông C và anh T1 ngã xuống đường, anh T1 bị lóp sau bên trái của xe ô tô lăn qua người, gây tai nạn.

Hậu quả: anh Hoàng Trọng T1 chết tại chỗ, ông Lê Văn C bị thương, xe mô tô xây xát, hư hỏng nhẹ.

Ngày 12/12/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã có kết luận số 660/GĐ, kết luận nguyên nhân chết của anh Hoàng Trọng T1 như sau:

1. Các kết luận giám định chính: Toàn bộ vùng đầu bị đè ép, mặt bị mài trượt bào mòn. Trầy da sâu vùng vai phải, Trầy da vùng $\frac{1}{4}$ trên lưng trái và thắt lưng trái. Vùng $\frac{1}{3}$ dưới cẳng tay, mu bàn tay trái mài mòn mất tổ chức, lộ gân xương.

- Dập, vỡ phức tạp xương sọ vùng trán, tổ chức não thoát ra ngoài
- Dập vỡ phức tạp các xương vùng mặt.

2. Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

Ngày 04/3/2020, Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế đã có kết luận số 58-20/TgT, kết luận đối với ông Lê Văn C như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương phần mềm vùng mặt: 3%.

Chấn thương ngực đụng dập nhu mô phổi trái điều trị nội khoa không ảnh hưởng chức năng hô hấp: 6%.

Chấn thương sọ não máu tụ dưới màng cứng mãn tính bán cầu não trái không liên quan đến chấn thương, không xếp tỷ lệ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 9% (chín phần trăm).

Vậy gây và cơ chế hình thành: Vật tày phù hợp với hiện trường tai nạn giao thông, nạn nhân ngã Chuối trên diện rộng.

Tại bản kết luận giám định số 657/GĐ ngày 31/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Mẫu máu thu của anh Hoàng Trọng T1 có nồng độ Etanol (cồn) trong máu là 2,3mg/100ml.

Vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ: 01 xe ô tô tải mang BKS: 75C-035.76; 01 xe mô tô mang biển kiểm soát: 60B5-477.25; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Trần Ngọc T.

Cơ quan điều tra đã trả lại: 01 xe ô tô tải mang BKS: 75C-035.76; 01 xe mô tô mang biển kiểm soát: 60B5-477.25 cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Ngọc T đã tự nguyện bồi thường số tiền: 25.000.000 đồng và chị Nguyễn Thị B (chủ sở hữu xe ô tô tải mang BKS: 75C-035.76) đã bồi thường số tiền 75.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị S. Bà S đã viết đơn bãi nại về dân sự cho bị cáo T.

Chị Nguyễn Thanh TH - người đại diện hợp pháp của cháu Hoàng Gia B yêu cầu bị cáo Trần Ngọc T và chị Nguyễn Thị B phải liên đới bồi thường tiền cấp dưỡng nuôi con của anh Hoàng Trọng T1 là cháu Hoàng Gia B mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi cháu Bảo đủ 18 tuổi.

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Ngọc T đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 45/CT- VKS-HTh ngày 09/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Trần Ngọc T

về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội vẫn giữ nguyên theo bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Ngọc T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Ngọc T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị S đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại đầy đủ, tại phiên tòa không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với yêu cầu bị cáo T và bà Bé phải cấp dưỡng nuôi con của anh T1 là cháu Hoàng Gia B đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Trần Ngọc T cho bị cáo T. Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo Trần Ngọc T: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo. Về việc cấp dưỡng nuôi con của anh T1 là cháu Hoàng Gia B, bị cáo T trình bày do hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo xin cấp dưỡng cho cháu Hoàng Gia B 750.000 đồng cho đến khi cháu Bảo đủ 18 tuổi.

Ý kiến người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị S trình bày về hành vi và hậu quả xảy ra ngoài ý muốn nên gia đình chị đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Trần Ngọc T và cho bị cáo được hưởng án treo.

Ý kiến trình bày của đại diện hợp pháp của cháu Hoàng Gia B- chị Nguyễn Thanh TH: Trước khi mất anh T1 cấp dưỡng nuôi con là cháu Hoàng Gia B 3.000.000 đồng/ tháng. Nay anh T1 đã mất, chị Thu yêu cầu bị cáo T và chị Bé phải liên đới cấp dưỡng nuôi cháu Hoàng Gia B 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Bảo đủ 18 tuổi.

Ý kiến trình bày của đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên BH-chị Nguyễn Thị Bé: Chị đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 75.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo Trần Ngọc T phải trả lại số tiền trên. Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi cháu Hoàng Gia B thì chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 16 giờ 20 ngày 05/12/2019, Trần Ngọc T có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, điều khiển xe ô tô tải mang Biển kiểm soát: 75C – 035.76 (chủ sở hữu là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên BH), lưu thông trên Quốc lộ 1 (đường tránh Huế), theo hướng Hương Trà-Phú Lộc; Khi đến Km 26⁺³⁰⁰ (vị trí xảy ra tai nạn), Quốc lộ 1, thuộc phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế; Lúc này, T bật đèn tín hiệu bên trái, rồi điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ trái vào đường Tôn Thất Sơn. Do khi chuyển hướng, T không quan sát phía sau, nên khi xe ô tô vừa chuyển hướng đến phần đường trái; cùng lúc này, anh Hoàng Trọng T1 điều khiển xe mô tô mang Biển kiểm soát 60B5-477.25, chờ sau là ông Lê Văn C lưu thông cùng chiều phía sau xe T, phát hiện T đang chuyển hướng rẽ trái nên phanh gấp làm xe mô tô và người bị ngã, va chạm vào hàng rào bảo vệ thùng dầu phía bên trái của xe ô tô, sau đó ông C và anh T1 ngã xuống đường, anh T1 bị lồm sồm sau bên trái của xe ô tô lăn qua người, gây tai nạn.

Hậu quả: anh Hoàng Trọng T1 chết tại chỗ, ông Lê Văn C bị thương, xe mô tô xây xước, hư hỏng nhẹ.

Với hành vi và hậu quả nêu trên, việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy đã truy tố bị cáo Trần Ngọc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Trần Ngọc T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi điều khiển phương tiện giao thông khi chuyển hướng mà thiếu chú ý quan sát để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện khác, không giảm tốc độ ở nơi có biển cảnh báo nguy hiểm là nguy hiểm, có thể gây tai nạn giao thông nhưng bị cáo vẫn thực hiện, hậu quả làm 01 người chết và 01 người bị thương.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và an toàn giao thông trên địa bàn. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét yếu tố lỗi trong vụ án này là lỗi hỗn hợp, trong đó lỗi chủ yếu là của bị cáo Trần Ngọc T khi điều khiển phương tiện giao thông khi chuyển hướng mà thiếu chú ý quan sát để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện khác, không giảm tốc độ ở nơi có biển cảnh báo nguy hiểm, vi phạm vào khoản 1, 2 Điều 15 Luật giao

thông đường bộ nên gây tai nạn, gây hậu quả nghiêm trọng, làm anh Hoàng Trọng T1 chết và ông Lê Văn C bị thương tích 9%. Đồng thời, bị hại là anh Hoàng Trọng T1 cũng có một phần lỗi là điều khiển xe gần máy khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức, có biển cảnh báo nguy hiểm nhưng không giảm tốc độ, không làm chủ được tay lái, điều khiển xe mô tô khi có nồng độ Etanol (cồn) trong máu là 2,3mg/100ml, vi phạm vào Điều 12, khoản 3 Điều 24, điểm a khoản 1 Điều 60 Luật giao thông đường bộ và các khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Ngọc T không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Trần Ngọc T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị hại có lỗi một phần và người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Ngọc T là có căn cứ pháp luật.

[6] Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Trần Ngọc T có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có hơn 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Tuy nhiên, hiện nay tình hình vi phạm trật tự an toàn giao thông ở địa bàn thị xã Hương Thủy có diễn biến phức tạp, làm nhiều người chết và bị thương, gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản nên không thể cho bị cáo hưởng án treo mà cần xử phạt hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Trần Ngọc T. Đây là giấy tờ nhân thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo. Vật chứng trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/7/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị S khai đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại là 100.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị S

không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Chị Nguyễn Thị B không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 75 triệu đồng mà chị đã đền bù cho bà Nguyễn Thị S nên Hội đồng xét xử không xem xét. Ông Lê Văn C không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chị Nguyễn Thanh TH yêu cầu bị cáo T và chị Bé phải liên đới cấp dưỡng nuôi con dưới 18 tuổi của anh T1 là cháu Hoàng Gia B, sinh ngày 27/8/2013 cho đến khi cháu Bảo đủ 18 tuổi, số tiền mỗi tháng là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi còn sống, anh Hoàng Trọng T1 phải cấp dưỡng nuôi 01 con nhỏ dưới 18 tuổi là cháu Hoàng Gia B, sinh ngày 27/8/2013. Nay anh T1 đã chết, cần buộc bị đơn dân sự là Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên BH (đại diện theo pháp luật là chị Nguyễn Thị B) phải cấp dưỡng nuôi cháu Bảo đến khi cháu đủ 18 tuổi. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay bị cáo T tự nguyện liên đới cùng Công ty TNHH MTV BH cấp dưỡng cho cháu Bảo, xét sự tự nguyện trên không trái pháp luật, phù hợp đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc bị cáo T và bị đơn dân sự là Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên BH (đại diện theo pháp luật là chị Nguyễn Thị B) phải liên đới nộp tiền cấp dưỡng nuôi con của anh T1 là cháu Hoàng Gia B mỗi tháng 1.500.000 đồng, theo phần bị cáo Trần Ngọc T 750.000 đồng và Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên BH (đại diện theo pháp luật là chị Nguyễn Thị B) 750.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày anh Hoàng Trọng T1 chết (ngày 05/12/2019) cho đến khi cháu Hoàng Gia B đủ 18 tuổi.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng.

Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên BH (đại diện theo pháp luật là chị Nguyễn Thị Bé) phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc T 09 (Chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên xử: Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Trần Ngọc T cho bị cáo Trần Ngọc T; vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận

vật chứng ngày 03/7/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại anh Hoàng Trọng T1 là bà Nguyễn Thị S khai đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại là 100.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị S không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Chị Nguyễn Thị B không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 75 triệu đồng mà chị đã đền bù cho bà Nguyễn Thị S nên Hội đồng xét xử không xem xét. Ông Lê Văn C không có yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Áp dụng Điều 584, 585, 586, 587, 591, 593 của Bộ luật dân sự 2015, buộc bị cáo Trần Ngọc T và bị đơn dân sự là Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên BH (đại diện theo pháp luật là chị Nguyễn Thị Bé) phải liên đới nộp tiền cấp dưỡng nuôi con của anh Hoàng Trọng T1 là cháu Hoàng Gia B mỗi tháng 1.500.000 đồng, theo phần bị cáo Trần Ngọc T 750.000 đồng và Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên BH (đại diện theo pháp luật là chị Nguyễn Thị B) 750.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày anh Hoàng Trọng T1 chết (ngày 05/12/2019) cho đến khi cháu Hoàng Gia B đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thanh TH có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo Trần Ngọc T và Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên BH (đại diện theo pháp luật là chị Nguyễn Thị B) không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ khoản tiền cấp dưỡng định kỳ thì phải chịu khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

- Buộc bị cáo Trần Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng.

Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên BH (đại diện theo pháp luật là chị Nguyễn Thị Bé) phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
- CQĐT thị xã Hương Thủy;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Thi hành án dân sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Dũng

